

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ gạo hỗ trợ cứu đói trong thời gian giáp hạt năm 2016
của Chính phủ cho nhân dân trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc xuất cấp lương thực từ nguồn dự trữ quốc gia cho các địa phương;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 01/4/2016 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về phân bổ gạo hỗ trợ cứu đói trong thời gian giáp hạt năm 2016 của Chính phủ cho nhân dân trên địa bàn tỉnh,

Xét đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 18/TTr-SLĐTBXH ngày 31/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ 466,875 tấn gạo từ nguồn gạo hỗ trợ của Chính phủ cho các huyện, thành phố để hỗ trợ cho nhân dân trong dịp giáp hạt 2016 (*Chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bắc Tây Nguyên và Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đà Nẵng tiếp nhận và phân bổ số gạo nêu trên cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để hỗ trợ cho các hộ nghèo có nguy cơ thiếu đói dịp giáp hạt năm 2016. Hoàn thành và báo cáo kết quả triển khai về Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 08/4/2016**.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình phân bổ, cấp phát gạo cho nhân dân; tình hình dự trữ và bảo quản gạo tại các địa phương. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 20/4/2016** để theo dõi, chỉ đạo.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổ chức phân bổ gạo trực tiếp đến tận tay các hộ nghèo, đảm bảo đúng đối tượng và kịp thời. Có Kế hoạch dự trữ và quản lý số gạo chưa cấp hết cho

nhân dân (nếu có); đồng thời tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc sử dụng gạo của các hộ dân được hỗ trợ đảm bảo đúng mục đích.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Lao động-Thương binh và Xã hội; Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (B/cáo);
- Văn phòng Chính phủ (B/cáo);
- Các Bộ: Tài chính; LĐTĐ (B/cáo);
- TT Tỉnh ủy (B/cáo);
- TT HĐND tỉnh (B/cáo);
- Chủ tịch-các PCT UBND tỉnh (B/cáo);
- Tổng Cục dự trữ Nhà nước;
- Cục dự trữ Nhà nước khu vực Bắc Tây Nguyên;
- Cục dự trữ Nhà nước khu vực Đà Nẵng;
- CVP-PVP phụ trách VX;
- Lưu: VT-VX2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Nga



PHỤ LỤC

Phân bổ gạo hỗ trợ nhân dân dịp giáp hạt năm 2016

(Kèm theo Quyết định số: 329 /QĐ-UBND ngày 01 /4/2016 của UBND tỉnh Kon Tum)

TT	Tên Đơn vị	Tổng số hộ/khẩu và số gạo phân bổ			Thời gian hỗ trợ					
					Hỗ trợ 1 tháng			Hỗ trợ 2 tháng		
		Số hộ	Số khẩu	Số lượng gạo (kg)	Số hộ	Số khẩu	Số gạo (kg)	Số hộ	Số khẩu	Số gạo (kg)
1	Thành phố Kon Tum	713	2.880	43.200	713	2.880	43.200			
2	Huyện Đắk Hà	401	1.530	22.950	401	1.530	22.950			
3	Huyện Đắk Tô	418	1.450	21.750	418	1.450	21.750			
4	Huyện Tu Mơ Rông	657	2.900	43.500	657	2.900	43.500			
5	huyện Ngọc Hồi	1.110	4.680	70.200	1.110	4.680	70.200			
6	Huyện Đắk Glei	1.700	7.030	105.450	1.700	7.030	105.450			
7	Huyện Sa Thầy	866	2.890	43.350	866	2.890	43.350			
8	Huyện Kon Rẫy	886	3.680	55.200	788	3.280	49.200	98	400	6.000
9	Huyện Kon Plông	742	2.396	35.940	668	2.100	31.500	74	296	4.440
10	Huyện Ia H'Drai	476	1.689	25.335	476	1.689	25.335			
	Tổng cộng	7.969	31.125	466.875	7.797	30.429	456.435	172	696	10.440

u